TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐCNHGT-HNGĐ	*P, ngày 12 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 12 năm 2025 của chị Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983.

Đều có địa chỉ: Tổ 14, khu 2, phường V, tỉnh P.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn S đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn S đều xác định anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Hồng Thái, sinh ngày 22/3/2007 và Nguyễn Đức Long, sinh ngày 23/9/2017. Hiện nay, con chung Nguyễn Hồng Th đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Còn con chung Nguyễn Đức L, chị L và anh S thống nhất thỏa thuận giao cho chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục đến khi thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chị L và anh S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn S đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 - P;
- THADS tỉnh P;
- Các bên tham gia hoà giải;
- UBND P. V, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H